

Số : 131 /BC-UBND

Tuy Phước, ngày 14 tháng 10 năm 2013

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 07/3/2003 của Chính phủ**

Thực hiện Công văn số 1274/UBND-VX ngày 12/4/2013 của UBND tỉnh về việc tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP và triển khai Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước, UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ ĐỊNH SỐ 19/2003/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**

Nghị định số 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ có ý nghĩa quan trọng đối với Hội LHPN Việt Nam nói chung và Hội LHPN huyện Tuy Phước nói riêng. Trong những năm qua, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã thể hiện rõ trách nhiệm trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN tham gia quản lý Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp hội hoạt động, đặc biệt là tạo điều kiện cho Hội LHPN các cấp tham gia giải quyết những vấn đề xã hội liên quan đến sự tiến bộ, bình đẳng của phụ nữ phù hợp với luật pháp, chính sách của Nhà nước, từ đó đã tạo điều kiện cho Hội LHPN khẳng định vai trò, vị thế của phụ nữ trong xã hội.

UBND huyện đã tổ chức triển khai, quán triệt Nghị định 19/2003/NĐ-CP đến các ban, ngành có liên quan từ huyện đến cơ sở và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai sâu rộng đến quần dân chính thôn nhằm quán triệt nội dung, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc tạo điều kiện về mọi mặt để các cấp hội tham gia quản lý Nhà nước.

UBND huyện đã củng cố kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ huyện, phối hợp với Hội LHPN huyện xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa UBND huyện và Hội LHPN huyện (*ban hành kèm theo Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND huyện*), đồng thời chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xây dựng chương trình phối hợp với Hội LHPN cùng cấp để có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện.

Hội LHPN các cấp trong huyện đã triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ đến tận hội viên, phụ nữ bằng nhiều hình thức phong phú như sinh hoạt chuyên đề, hái hoa dân chủ lồng ghép trong các buổi sinh hoạt định kỳ, trong các câu lạc bộ, các ngày lễ của Đảng, Nhà nước và của Hội, kết quả đã tổ chức 1.175 cuộc tuyên truyền, có 630.896 lượt người dự.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Công tác phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Hội LHPN tham gia các hoạt động quản lý nhà nước liên quan đến phụ nữ và trẻ em

*a) Về tạo điều kiện để Hội LHPN các cấp trong việc xây dựng kế hoạch nhà nước, các vấn đề kinh tế - xã hội có liên quan đến phụ nữ và trẻ em*

Thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Quy chế phối hợp công tác giữa UBND và Hội LHPN, trong những năm qua UBND các cấp luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Hội LHPN tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận, kiến nghị, đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hoá xã hội, quốc phòng an ninh ở địa phương và các vấn đề có liên quan đến phụ nữ, trẻ em. Qua đó Hội đã phản ánh được tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của chị em phụ nữ và các nhiệm vụ hoạt động của Hội, đồng thời đề xuất ý kiến quan tâm đến đời sống của chị em phụ nữ.

UBND các cấp tạo điều kiện cho các cấp Hội tham gia góp ý, sửa đổi, bổ sung các dự thảo văn bản pháp luật như: Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (sửa đổi), Luật Hôn nhân gia đình, Hiến pháp 1992 và Luật Đất đai, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo,...

*b) Về tạo điều kiện để Hội LHPN các cấp tham gia các hội đồng tư vấn với tư cách là thành viên chính thức*

UBND các cấp đã quan tâm tạo điều kiện cho Hội LHPN tham gia các Ban chỉ đạo, Hội đồng tư vấn với tư cách là thành viên chính thức, được thảo luận, góp ý các chương trình hoạt động có liên quan đến việc xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội như: Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật; Hội đồng nghĩa vụ quân sự, Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hội đồng giáo dục quốc phòng... và trong các Ban Chỉ đạo Giảm nghèo, Ban Chỉ đạo Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, Ban Vận động Quỹ vì người nghèo, ... ;qua đó Hội đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong các Hội đồng, Ban chỉ đạo đem lại quyền lợi chính đáng cho tổ chức Hội và hội viên phụ nữ.

Hội LHPN đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình giúp cho chính quyền phát hiện những vấn đề bức xúc của hội viên phụ nữ và nhân dân, về những đề xuất, kiến nghị chính đáng của tổ chức Hội và phụ nữ để kịp thời giải quyết. Bên cạnh đó, Hội LHPN đã chủ động thực hiện công tác phối hợp liên tịch giữa các ngành liên quan trên các lĩnh vực nhằm đem lại hiệu quả thiết thực cho phong trào chung của huyện nhà.

Hội LHPN phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ cho phụ nữ dưới 40 tuổi và triển khai công tác phổ cập bậc trung học, trong đó nữ học sinh đi học đều ở các bậc học;

phối hợp với gia đình và nhà trường tích cực vận động gia đình có con em trong độ tuổi đến trường đến lớp đầy đủ, vận động học sinh bỏ học trở lại trường lớp và vận động quyên góp trong hội viên, phụ nữ hỗ trợ tiền, sách, vở, quần áo, tặng cho các học sinh nghèo có nguy cơ bỏ học để tiếp tục đến trường. Ngoài ra, Hội còn phối hợp với chính quyền và các ban ngành tổ chức các hoạt động gây quỹ để hỗ trợ cho các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em mồ côi cha lẫn mẹ, tạo điều kiện cho các em đến trường.

Phối hợp với Phòng Tư pháp và Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật cùng cấp tổ chức tuyên truyền các luật liên quan đến phụ nữ như: Luật Hôn nhân gia đình, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tội phạm, Luật Bảo vệ môi trường,... ; phối hợp tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, phụ nữ và nhân dân; phối hợp UBND các xã, thị trấn thành lập Câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý, đến nay có 09 CLB với 135 thành viên. Ngoài công tác tuyên truyền, Hội còn là thành viên trong các Tổ hòa giải ở cơ sở, đã tham gia hòa giải 750 vụ, trong đó hòa giải thành 559 vụ, chuyển cơ quan chức năng giải quyết 191 vụ.

Thực hiện Nghị quyết liên tịch 02/NQ-LT, các Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn và Ngân hàng Chính sách xã hội đã tạo điều kiện cho hội viên, phụ nữ vay vốn giải quyết việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống, đã giải ngân số vốn 290.802.383.000 đồng cho 41.046 lượt thành viên vay (đến ngày 31/12/2012 tổng nguồn vốn dư nợ 140.188.800.000 đồng, cho 9.709 lượt người vay), trong đó đã giúp 9.143 lượt phụ nữ nghèo và 3.920 lượt phụ nữ nghèo làm chủ hộ được vay vốn. Ngoài ra, Hội liên hệ với các công ty, xí nghiệp thành lập 148 tổ giải quyết việc làm cho 6.275 chị với nhiều nghề khác nhau như: bóc tách hạt điều, đan giỏ, đan ghê bằng dây chuối, đan mây xuất khẩu, kết hạt cườm... , giới thiệu học nghề cho chị em ở các Trung tâm dạy nghề của huyện, Trung tâm dạy nghề Hội LHPN tỉnh, Trung tâm học tập cộng đồng, có 3.963 chị tham gia. Bên cạnh đó, Hội còn duy trì phong trào giúp nhau không lấy lãi với nhiều hình thức như giúp công, tiền, vàng, cây giống, con giống, đã có 11.405 chị giúp cho 10.141 chị với tổng giá trị bằng tiền 5.126.906.000 đồng.

Hội LHPN huyện vận động cán bộ, hội viên, nhân dân, các nhà hảo tâm, các công ty, xí nghiệp trên địa bàn đóng góp xây dựng Quỹ "*Mái ấm tình thương*" cho hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ; phối hợp ngành Lao động Thương binh và xã hội huyện chọn, thống nhất đối tượng hỗ trợ thêm để xây dựng nhà ở đơn sơ cho 29 hộ, với số tiền 83.517.000 đồng (mỗi hộ từ 5-15 triệu/ nhà). Bên cạnh đó, Hội còn tranh thủ sự hỗ trợ của Hội LHPN tỉnh và các nhà tài trợ, đã hỗ trợ xây dựng 55 ngôi nhà, tổng số tiền 590.054.000 đồng. Với những hoạt động ý nghĩa đó đã góp phần cùng địa phương giảm tỉ lệ hộ nghèo trên toàn huyện.

Phối hợp với Công an huyện ký kết Nghị quyết liên tịch 01 về "*Quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội*" thông qua việc

tuyên truyền, vận động, đã xây dựng 3 CLB, 3 mô hình với 922 thành viên; mô hình “Phòng chống tệ nạn xã hội” đã phối hợp quản lý, giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến, qua đó Hội LHPN đã nhận giáo dục 768 thanh thiếu niên tiến bộ.

Phối hợp với Ban Chỉ đạo An toàn giao thông huyện tổ chức tuyên truyền Luật An toàn giao thông, Nghị quyết 32 của Chính phủ về “*Một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông*” bằng nhiều hình thức như sinh hoạt chuyên đề, tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa, hội thi, diễn đàn... có 127.720 lượt người tham dự; ngoài ra các xã, thị trấn phối hợp với Công an cùng cấp, mời báo cáo chuyên đề Luật An toàn giao thông, Luật Phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội,... tổ chức tuyên truyền 41 buổi, có 24.570 lượt người dự.

Phối hợp với ngành Y tế, dân số thực hiện chương trình Dân số-KHHGD, chăm sóc SKSS, vận động thực hiện các biện pháp tránh thai, tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp cho phụ nữ trong diện tuổi sinh đẻ, phụ nữ sinh con một bé; thực hiện Đề án “*Cần thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh*” và Đề án “*Kiểm soát dân số vùng biển, ven biển*” góp phần giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, phụ nữ sinh con thứ 3 trở lên, giảm tỉ lệ tăng dân số tự nhiên của huyện. Vận động phụ nữ thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe gia đình và cộng đồng; phòng, chống dịch bệnh, bệnh truyền nhiễm ở người và từ gia súc, gia cầm sang người.

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, hàng năm thực hiện chương trình phối hợp tổ chức tuyên truyền, triển khai công tác môi trường cho cán bộ, hội viên, phụ nữ, tổ chức ra quân dọn vệ sinh môi trường, tổ chức tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa, giao lưu kiến thức, Hội thi “*Phụ nữ với công tác bảo vệ môi trường*”. Thành lập mô hình phụ nữ tự quản về vệ sinh môi trường, đến nay có 21 tổ, với 4.417 thành viên.

Phối hợp với Trung tâm Văn hóa thông tin- thể thao, Đài truyền thanh huyện tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, truyền thông các chuyên đề, các tin bài về các hoạt động nổi của Hội như: Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình; thành lập CLB văn nghệ, CLB thể dục thể thao của huyện nhằm duy trì và phát triển các loại hình truyền thống của địa phương, đồng thời để tham gia vào các hoạt động, phong trào do huyện và các ngành tổ chức.

Xây dựng chương trình phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự huyện, Đồn biên phòng 320 về việc phối hợp hoạt động từng giai đoạn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nâng cao nhận thức trách nhiệm trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc góp phần phát triển kinh tế xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Hội tham gia thành viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xét duyệt chính trị, vận động thanh niên đủ điều kiện khám sức khỏe lên đường nhập ngũ, hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Vận động, trích quỹ tặng quà thanh niên lên đường nhập ngũ, dân quân luyện tập với tổng số tiền 100.581.000 đồng. Tham gia ký kết nghĩa với các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn, thường xuyên thăm hỏi, tặng quà các đơn vị kết nghĩa nhân ngày Biên phòng toàn dân, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam nhằm thắt chặt tình quân dân.

UBND các cấp đã quan tâm hỗ trợ kinh phí, tạo điều kiện cho cán bộ nữ được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị nhằm nâng cao trình độ, kiến thức, năng lực cho phụ nữ. Số phụ nữ được cử đi học chuyên môn: Đại học 9 chị, trung cấp 16 chị (trong đó: 8 chị trung cấp phụ vận); về lý luận chính trị: 20 chị học Trung cấp chính trị. Ngoài ra, công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ nữ được các cấp ủy Đảng chính quyền các cấp quan tâm, mạnh dạn đề bạt cán bộ nữ trẻ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

**\* Tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng:**

**- Nhiệm kỳ 2005-2010**

+ *Cấp huyện* : có 04 nữ/35 đồng chí trúng cử vào BCH Đảng bộ huyện, chiếm tỷ lệ 11,42%.

+ *Xã, thị trấn* : đã có 30 nữ/187 đồng chí trúng cử vào Ban chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn, chiếm tỉ lệ 16,04%; xã cao nhất đạt 28,57% (thị trấn Diêu Trì), xã thấp nhất 6,66% (Phước Hòa).

**- Nhiệm kỳ 2010-2015**

+ *Cấp huyện*: có 05 nữ/43 đồng chí trúng cử vào BCH Đảng bộ huyện, chiếm tỷ lệ 11,62%, so với nhiệm kỳ trước tăng 0,2%; Có 01/13 đồng chí UVBTV Huyện ủy, chiếm tỉ lệ 7,7%, so với nhiệm kỳ trước tăng 100%.

+ *Xã, thị trấn*: đã có 54 nữ/215 đồng chí trúng cử vào Ban chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn, chiếm tỉ lệ 25,12%; xã cao nhất đạt 53,33% (Phước Nghĩa), xã thấp nhất 6,66% (Phước Thuận).

**\* Tỷ lệ nữ tham gia HĐND các cấp:**

**- Nhiệm kỳ 2004-2011**

+ *Cấp huyện* : có 5/38 đồng chí đạt tỷ lệ 13,16%.

+ *Cấp xã*: có 63/381 đồng chí đạt tỷ lệ 16,53%; xã cao nhất đạt 31,03% (Phước Hưng), xã thấp nhất 6,66% (Phước Lộc, Phước An).

**- Nhiệm kỳ 2011-2016**

+ *Cấp huyện*: có 5/40 đạt tỷ lệ 12,5% .

+ *Cấp xã*: có 70/366 đạt tỷ lệ 19,12%; xã cao nhất đạt 34,48% (TT.Tuy Phước), xã thấp nhất 3,44% (Phước Thuận).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện: 10/60 đ/c đạt tỷ lệ 16,66%
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã, thị trấn: 57/207 đ/c đạt tỷ lệ 27,53 %

Ngoài ra, các cấp Hội luôn quan tâm, theo dõi, giúp đỡ và giới thiệu cán bộ nữ, phụ nữ ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét được kết nạp 667/1.834 tổng số đảng viên mới đạt 36,3 %. (KH 30%).

*\* Về tạo điều kiện để Hội LHPN thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách có liên quan đến phụ nữ, trẻ em*

UBND các cấp đã tạo điều kiện cho các cấp Hội tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách và các vấn đề liên quan đến phụ nữ và trẻ em như: công tác dân số, gia đình- trẻ em, bảo hiểm cho người nghèo, vay vốn xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ xây dựng mô hình làm kinh tế, tham gia xác định các đối tượng hưởng lợi của các chương trình, dự án, kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tệ nạn xã hội, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”,....

Hội phối hợp với UBND giải quyết kịp thời chế độ, chính sách liên quan đến phụ nữ và trẻ em. Ngoài ra Hội còn chủ động phát huy vai trò, chức năng của mình chủ động kiểm tra, giám sát ngành y tế trong việc chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, quyền lợi khi khám chữa bệnh trẻ em dưới 6 tuổi và các chương trình mục tiêu quốc gia về bà mẹ và trẻ em, qua đó đã phát hiện và giải quyết kịp thời những vụ bạo lực trong gia đình, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng đối với phụ nữ và trẻ em như đứng ra bảo trợ 3 chị em cháu Nguyễn Thị Như Tuyên, mồ côi cả cha lẫn mẹ ở thôn Phú Mỹ I, Phước Lộc; đồng thời đã xin cấp đất và đứng tên xây dựng nhà ở cho 3 cháu đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Hội LHPN huyện tham gia giám sát, nắm bắt tình hình và kịp thời phản ánh cho cấp ủy, chính quyền và Hội cấp trên, các vấn đề bức xúc ở địa phương nhằm bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ và trẻ em, chỉ đạo Hội LHPN xã, thị trấn đề xuất với UBND có chính sách hỗ trợ cho những trường hợp phụ nữ nghèo khó khăn, các trường hợp bạo lực gia đình: hỗ trợ chị Trần Thị Hạnh, hộ nghèo chưa cho điện thấp sáng; chị Nguyễn Thị Thùy Tiên, bị chồng bạo lực (Phước Hiệp); chị Trần Thị Diễm, bị chồng đánh, không được quyền nuôi con, chị yêu cầu được quyền ly hôn và nuôi con (TT. Diêu Trì).

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các Hội đoàn thể thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 7/3/2003 của Chính phủ “Quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý nhà nước”.

## **2. Công tác tạo điều kiện về kinh phí, phương tiện làm việc cho Hội phụ nữ hoạt động**

Hoạt động của các cấp Hội Phụ nữ ngày càng được quan tâm, tạo điều kiện về phương tiện làm việc cũng như kinh phí hoạt động. Ngân sách chi hoạt động của Hội Phụ nữ năm sau cao hơn năm trước, ngoài kinh phí hoạt động hàng năm, UBND một số địa phương quan tâm hỗ trợ, bổ sung kinh phí hoạt động cho Hội trong việc thực hiện các phong trào, hoạt động như: kinh phí tổ chức Đại hội, hoạt động nhân các ngày lễ lớn của Hội, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam 20/10, tổ chức các hội thi, hội thao, giao lưu kiến thức,...

Trong những năm qua, mặc dù nguồn ngân sách của địa phương còn hạn hẹp, nhưng có thể nói rằng việc đầu tư kinh phí cho các cấp Hội hoạt động đã được UBND các cấp thực sự quan tâm.

### **3. Định kỳ thời gian làm việc hàng năm giữa cơ quan hành chính và Hội phụ nữ**

UBND và Hội LHPN cùng cấp duy trì chế độ làm việc định kỳ theo quy chế phối hợp 03 tháng, 06 tháng, 01 năm; UBND huyện có các buổi làm việc với Hội LHPN về tình hình hoạt động của Hội Phụ nữ, việc thực hiện luật pháp, chính sách và đề xuất của Hội Phụ nữ về các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em và các cuộc họp thường xuyên, đột xuất của UBND bàn về kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh; thu, chi ngân sách, các chương trình phúc lợi xã hội, các đề án, dự án có liên quan đến phụ nữ, trẻ em...đều mời lãnh đạo Hội LHPN dự và tham gia ý kiến. Ngoài duy trì chế độ làm việc theo quy chế phối hợp, UBND và Hội Phụ nữ còn có những buổi làm việc đột xuất để giải quyết các công việc liên quan với tổ chức Hội, hội viên, phụ nữ.

### **4. Công tác kiểm tra đánh giá thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP theo định kỳ**

UBND và Hội LHPN cùng cấp đã tổ chức báo cáo sơ kết 03 năm, 05 năm thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP để đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra những ưu điểm cần phát huy, những hạn chế cần khắc phục, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm và đề ra một công tác trọng tâm cho những năm tiếp theo.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Việc triển khai Nghị định số 19/2003/NĐ-CP trên địa bàn huyện nhìn chung có thuận lợi vì có sự quan tâm, chỉ đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng, sự kết hợp chặt chẽ đồng bộ giữa chính quyền, các ngành và Hội LHPN các cấp trong việc xác định vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Hội Phụ nữ, xác định rõ trách nhiệm của UBND các cấp và thủ trưởng các đơn vị, qui chế phối hợp được quy định rõ ràng và cụ thể hơn. Từ đó các cấp chính quyền đã tạo mọi điều kiện cho các cấp Hội thực hiện được vai trò làm chủ, tham gia quản lý Nhà nước; tạo điều kiện phối hợp với các ban, ngành trong việc tuyên truyền, giáo dục, vận động phụ nữ thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, chăm lo, bảo vệ

quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em. Vị trí, vai trò của Hội Phụ nữ các cấp ngày càng được nâng cao góp phần cùng với chính quyền các cấp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

## **1. Ưu điểm**

- UBND các cấp đã thể hiện rõ trách nhiệm trong việc phối hợp với Hội LHPN các cấp trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị định. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai đồng bộ nội dung Nghị định đến các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở.

- Công tác đào tạo, quy hoạch, đề bạt cán bộ nữ được chú trọng, tạo điều kiện để chị em nâng cao trình độ và tham gia các hoạt động quản lý Nhà nước.

- Môi quan hệ giữa chính quyền và Hội Phụ nữ các cấp ngày càng gắn bó hơn, qua đó hỗ trợ cho Hội thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước và 6 chương trình công tác trọng tâm của Hội đề ra, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà trong những năm qua.

- Sự phối hợp, hỗ trợ giữa các ban, ngành với Hội LHPN ngày càng chặt chẽ và đạt hiệu quả ngày càng cao.

## **2. Tồn tại**

- Công tác phối hợp giữa chính quyền với Hội Phụ nữ ở một số đơn vị chưa chặt chẽ. Chế độ làm việc định kỳ theo quy chế phối hợp chưa thực hiện nghiêm túc. Một số đơn vị triển khai thực hiện Nghị định còn mang tính hình thức.

- Công tác sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị định trong thời gian qua chưa được quan tâm đúng mức.

- Việc tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Hội ở một số địa phương còn thấp; cơ sở vật chất, phương tiện làm việc chưa đáp ứng với yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH.

- Một số cán bộ Hội phụ nữ chưa hiểu rõ tinh thần Nghị định số 19/2003/NĐ-CP, từ đó hạn chế trong việc tham mưu đề xuất với chính quyền thực hiện các yêu cầu quy định trong Nghị định. Trình độ, năng lực của một số cán bộ Hội còn yếu, kiến thức cơ bản về pháp luật, chính sách của Đảng, nhà nước còn thiếu, do đó khó khăn trong việc tham gia vào các Ban, Hội đồng và công tác kiểm tra, giám sát.

### **\* Nguyên nhân**

- Do yêu cầu công tác, việc bố trí, sắp xếp cán bộ ở các cấp chính quyền và các cấp Hội có thay đổi nên việc chỉ đạo cũng không thường xuyên, có lúc bị buông lỏng không tập trung.



- Một số ngành chức năng thuộc UBND huyện cũng như UBND một số xã, thị trấn chưa thực hiện đúng trách nhiệm của mình để tạo điều kiện cho các cấp Hội tham gia quản lý nhà nước.

- Trình độ năng lực của một số cán bộ Hội ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế nên chưa thực hiện tốt vai trò chức năng của mình.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

- Sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu giúp cho việc thực hiện Nghị định có hiệu quả. Thực tế cho thấy, nơi nào cấp ủy Đảng, người đứng đầu cơ quan chính quyền có nhận thức đúng đắn về vấn đề giới, bình đẳng giới thì nơi đó triển khai và thực hiện đạt hiệu quả.

- Đảm bảo chế độ làm việc định kỳ giữa chính quyền và Hội LHPN các cấp theo quy định. Xác định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc phối hợp tạo điều kiện cho các cấp Hội Phụ nữ trong việc tham gia quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt của chính quyền, Hội phụ nữ sẽ làm tốt công tác quản lý Nhà nước có chất lượng, hiệu quả ngày càng cao hơn.

- Hội Phụ nữ phải biết tham mưu kịp thời, đúng lúc, biết chủ động trong phối hợp chỉ đạo, đồng thời phải tích cực học tập nâng cao trình độ kiến thức về mọi mặt mới thực hiện vai trò làm chủ, tham gia quản lý nhà nước có hiệu quả.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

1. Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ (thay cho Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 07/3/2003 của Chính phủ) quy định trách nhiệm của bộ, ngành, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

2. UBND các cấp thực hiện đầy đủ quy chế phối hợp công tác với Hội LHPN như:

- Tạo điều kiện cho Hội LHPN cùng cấp tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, trật tự an toàn xã hội liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ làm việc giữa chính quyền và Hội Phụ nữ 6 tháng 1 lần, UBND các cấp đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung của Nghị định tại địa phương.

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện về kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho Hội LHPN các cấp.

- Tạo điều kiện cho Hội Phụ nữ các cấp thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách liên quan đến phụ nữ và trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Bình đẳng giới.

**3. Hội Phụ nữ các cấp chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các biện pháp, chính sách, liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em, gia đình và bình đẳng giới; cung cấp kịp thời các thông tin liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.**

- Phối hợp chặt chẽ với UBND các cấp và các ban, ngành trong thực hiện chức trách nhiệm theo quy định pháp luật về bình đẳng giới, về quyền và trách nhiệm của các cấp Hội LHPN; tổ chức các hoạt động thiết thực đem lại quyền lợi cho phụ nữ, trẻ em, gia đình và bình đẳng giới. Đặc biệt quan tâm đến các đối tượng phụ nữ, trẻ em nghèo, tàn tật, mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

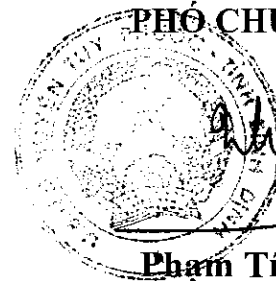
Đề nghị UBND tỉnh quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Hội LHPN các cấp và đầu tư trang bị cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho Hội LHPN hoạt động có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP và phương hướng thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý nhà nước của UBND huyện Tuy Phước. Kính báo cáo UBND tỉnh biết, theo dõi./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh; (báo cáo)
- Sở Nội vụ; (báo cáo)
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện; (báo cáo)
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Tích Hiếu**